

Số: /BC-HĐND

Bắc Kạn, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO THẨM TRA
Dự thảo Nghị quyết quy định định mức lập dự toán đối với nhiệm vụ
khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước
trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thẩm tra hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định định mức chi đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn tại Tờ trình số 39/TTr-UBND ngày 04/03/2024 của UBND tỉnh. Kết quả thẩm tra như sau:

1. Sự phù hợp của dự thảo nghị quyết với các quy định của pháp luật

Ngày 10/01/2023, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 03/2023/TT-BTC quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, thay thế Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/4/2015. Tại khoản 1 Điều 2 của Thông tư quy định: “*Căn cứ quy định tại Thông tư này, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương căn cứ tình hình thực tế và khả năng ngân sách được giao để phê duyệt định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý để thực hiện thống nhất trong phạm vi Bộ, cơ quan trung ương và địa phương, đảm bảo phù hợp với đặc thù hoạt động khoa học và công nghệ của Bộ, cơ quan trung ương, địa phương và khả năng cân đối ngân sách được giao, nhưng tối đa không vượt quá định mức quy định tại Thông tư này*”. Đồng thời tại điểm g khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 quy định HĐND cấp tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn: “*Quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ*”.

Do đó, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định định mức chi đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

2. Về nội dung

2.1. Hồ sơ dự thảo nghị quyết

Hồ sơ dự thảo nghị quyết trình HĐND tỉnh đảm bảo đầy đủ theo quy định. Tuy nhiên, thời gian gửi hồ sơ dự thảo nghị quyết đến Ban của HĐND tỉnh thẩm tra chậm 10 ngày so với quy định¹.

¹ Thông báo số 04/TB-HĐND ngày 12/02/2024 của HĐND tỉnh về dự kiến thời gian, nội dung kỳ họp thứ 17 (kỳ họp chuyên đề) HĐND tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026: “*Thời gian các Ban nhận được các tờ trình: Trước ngày 26/02/2024*”.

2.2. Về nội dung

a) UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành quy định mức lập dự toán đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn gồm 03 chương, 08 điều. Các mức chi quy định tại dự thảo nghị quyết bằng từ 70-80% mức chi quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính.

b) Ý kiến thẩm tra của Ban:

- Nội dung chi: So với quy định trước đây², dự thảo nghị quyết lần này có bổ sung thêm 03 nội dung chi mới phát sinh theo Thông tư số 03/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính, gồm: Chi thù lao chuyên gia xử lý các vấn đề kỹ thuật hỗ trợ cho hoạt động của Hội đồng; Chi thư ký khoa học các Hội đồng; Chi thù lao xây dựng yêu cầu đặt hàng đối với các nhiệm vụ đề xuất thực hiện. Việc bổ sung 03 nội dung chi nêu trên là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Mức chi: Theo tờ trình của UBND tỉnh, các mức chi quy định tại dự thảo Nghị quyết bằng từ 70 - 80% mức chi quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính. Tuy nhiên, Ban nhận thấy có một số mức chi quy định bằng 100%, bằng 83%, bằng 67% mức chi quy định tại Thông tư số 03 của Bộ Tài chính³.

Qua xem xét, các mức chi trên không cao hơn quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính, nhiều mức chi tương đồng với một số tỉnh trong khu vực (*như Cao Bằng, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Hà Giang...*), tổng kinh phí thực hiện tăng khoảng 464 triệu đồng/năm và ngân sách địa phương có khả năng cân đối được. Do đó, Ban cơ bản nhất trí với các mức chi quy định tại Tờ trình của UBND tỉnh.

Khoản 6 Điều 4 Thông tư số 03/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định: *“Dự toán chi hợp tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (nếu có) được xây dựng trên cơ sở số lượng thành viên tham gia đánh giá với mức chi không quá 50% mức chi cho hội đồng nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 Thông tư này”*. Tại tờ trình dự thảo nghị quyết, UBND tỉnh quy định mức chi hợp Hội đồng tự đánh giá cao hơn 50% so với mức chi cho hội đồng nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ quy định tại điểm a mục 3 trang 8 của dự thảo nghị quyết. Cụ thể:

² Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 11/12/2015 của UBND tỉnh quy định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 19/11/2018 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều tại Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND.

³ Chi Hội đồng tự đánh giá, mức chi: Chủ tịch Hội đồng 750.000 đồng (=83% Thông tư 03); Thư ký khoa học, thư ký hành chính, đại biểu mời tham dự 150.000 đồng (=100% Thông tư 03); Chi thành viên tham gia hội thảo khoa học 200.000 đồng (=67% Thông tư 03);...

Đơn vị tính: Nghìn đồng

STT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Chi cho Hội đồng nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN	Chi hợp tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN	So sánh với mức chi hợp HĐ nghiệm thu (%)
1	Chủ tịch hội đồng	Nhiệm vụ	1.300	750	57,7
2	Phó Chủ tịch hội đồng; thành viên hội đồng	Nhiệm vụ	1.100	550	50
3	Thư ký khoa học	Nhiệm vụ	240	150	62,5
4	Thư ký hành chính	Nhiệm vụ	240	150	62,5
5	Đại biểu được mời tham dự	Nhiệm vụ	150	100	66,7

Riêng mức chi cho Phó Chủ tịch hội đồng, thành viên hội đồng là 550.000 đồng, mặc dù bằng 50% mức chi cho hội đồng nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ nhưng vẫn cao hơn mức chi của một số tỉnh trong khu vực (*như Thái Nguyên và Lạng Sơn: Mức chi 500.000 đồng*). Do đó, đề nghị điều chỉnh giảm các mức chi hợp Hội đồng tự đánh giá xuống đảm bảo tối đa bằng 50% mức chi cho hội đồng nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ quy định tại điểm a mục 3 trang 8 của dự thảo nghị quyết và đề tương đồng với một số tỉnh trong khu vực.

- Đối với dự thảo nghị quyết: Đề nghị chuyển nội dung Chương III của Quy định kèm theo và quy định thành Điều 2, Điều 3 của dự thảo nghị quyết và chỉnh sửa một số câu từ cho ngắn gọn.

- Ý kiến khác, qua thực tế khảo sát cho thấy:

+ Trong thời gian qua, tỉnh đã triển khai 22 đề tài, dự án khoa học công nghệ thuộc lĩnh vực nông nghiệp có 11/22 đề tài, dự án không ứng dụng, nhân rộng được; có đề tài, dự án quá trình ứng dụng, nhân rộng gặp nhiều khó khăn⁴ do cơ sở vật chất, trình độ năng lực tại một số đơn vị, địa phương chưa đáp ứng yêu cầu và chưa quan tâm thực hiện.

+ Việc lựa chọn một số mô hình trồng thử nghiệm chưa phù hợp trong thực tiễn⁵; thời gian thực hiện, mục tiêu của một số dự án khoa học công nghệ chưa phù hợp⁶. Qua đó, phần nào thể hiện tính thực tiễn của các đề tài, dự án

⁴ Dự án Xây dựng hệ thống thông tin ngành nông nghiệp, phục vụ công tác quản lý và phát triển KT-XH trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn: Được nghiệm thu từ tháng 4/2023 đến nay mới có 10/108 xã, phường, thị trấn nhập dữ liệu.

⁵ Dự án Ứng dụng KH&CN trong bảo quản và chế biến nhằm đa dạng hóa, nâng cao giá trị sản phẩm chuỗi tây Bắc Kạn: Mô hình cải tạo chuỗi tây được thực hiện trên sườn núi cao, độ dốc lớn tại xã Dương Quang, thành phố Bắc Kạn, dẫn đến chi phí chăm sóc cao, khi ứng dụng trong thực tiễn sẽ không hiệu quả. Vì vậy người dân đã không duy trì mô hình ngay sau khi kết thúc dự án.

⁶ Dự án Xây dựng mô hình trồng cây ăn quả ôn đới tại một số thôn vùng cao huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn: Thời gian thực hiện 48 tháng, mục tiêu đề ra là tỷ lệ sống sau khi kết thúc dự án đạt tối thiểu 85%; 15-20% diện tích mô hình cây ra hoa và

khoa học công nghệ chưa cao. Bên cạnh đó, cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ chưa thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các mô hình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh, dẫn đến quá trình chăm sóc cây trồng chưa đảm bảo đúng quy định, ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển của cây trồng.

Do đó, đề nghị UBND tỉnh:

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn: Lựa chọn các đề tài, dự án khoa học công nghệ đảm bảo tính cấp thiết, phù hợp với thực tiễn; xác định đúng mục tiêu, thời gian thực hiện đề tài, dự án phù hợp với đặc tính sinh trưởng của từng loài, đảm bảo khi nghiệm thu đề tài, dự án đó đã cho sản phẩm cuối cùng đạt chất lượng, hiệu quả. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các đề tài, dự án khoa học công nghệ.

- Chỉ đạo các đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện các giải pháp để triển khai ứng dụng, nhân rộng các đề tài, dự án khoa học công nghệ đã được nghiệm thu, chuyển giao đảm bảo có hiệu quả.

3. Kết luận

Đề có cơ sở cho đại biểu HĐND tỉnh xem xét, quyết định mức chi đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, đề nghị UBND tỉnh báo cáo, làm rõ các ý kiến thẩm tra của Ban và có dự thảo nghị quyết sau điều chỉnh, tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban gửi HĐND tỉnh.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh. Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Các vị đại biểu dự kỳ họp;
- UBND tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- LĐVP;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, Yên.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**

Trịnh Tiến Dũng